UỶ BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG NINH THẠNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN HẰNG NĂM
(Ngày 01/11/2023)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Huỳnh Thế Tài Ngày tháng năm sinh: 27/9/1983
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân phường Ninh Thạnh
- Cơ quan/đơn vị công tác: Ủy ban nhân dân phường Ninh Thạnh
- Nơi thường trú: Số 1321 đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố Ninh Phước, phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: CCCD số 072083006987; Ngày cấp: 15/4/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Phan Minh Thoại Ngày tháng năm sinh: 21/4/1985
- Nghề nghiệp: Công chức Tài chính - Kế toán
- Nơi làm việc: Ủy ban nhân dân Phường 3.
- Nơi thường trú: Số 1321 đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố Ninh Phước, phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: CCCD số 072185008046; Ngày cấp: 15/4/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: Huỳnh Việt Thi Ngày tháng năm sinh: 01/10/2010
- Nơi thường trú: Số 1321 đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố Ninh Phước, phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: CCCD số .....; Ngày cấp: .....; Nơi cấp: .....

3.2. Con thứ hai

- Họ và tên: Huỳnh Trường Thành Ngày tháng năm sinh: 12/4/2018

- Nơi thường trú: Số 1321 đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố Ninh Phước, phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: CCCD số .....; Ngày cấp: .....; Nơi cấp: .....

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất: Không

1.1. Đất ở: Không.

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ:.....
- Diện tích:.....
- Giá trị:.....
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:.....
- Thông tin khác (nếu có):.....

1.1.2. Thửa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.

1.2. Các loại đất khác:

1.2.1. Thửa thứ nhất:

- Loại đất: Đất trồng lúa. Địa chỉ: Khu phố Ninh Phúc, phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Diện tích: 2200m2.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: giấy CN.QSDĐ số CP 292203 Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 06/9/2018, cấp cho Phan Minh Thoại.

- Thông tin khác: Phần đất nêu trên là do nhận chuyển nhượng năm 2016. (Tiền là do ba, mẹ cho lúc cưới và để giành).

1.2.2. Thửa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.

2. Nhà ở, công trình xây dựng: Không.

2.1. Nhà ở: Không.

2.1.1. Nhà thứ nhất:.....

- Địa chỉ:.....
- Loại nhà:.....
- Diện tích sử dụng:.....
- Giá trị:.....
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:.....
- Thông tin khác (nếu có):.....

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như nhà thứ nhất.

2.2. Công trình xây dựng khác: Không có.

2.2.1. Công trình thứ nhất:

- Tên công trình: ..... Địa chỉ:.....
- Loại công trình: ..... Cấp công trình: .....
- Diện tích:.....
- Giá trị:.....
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:.....
- Thông tin khác (nếu có):.....

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.

3. Tài sản khác gắn liền với đất: Không có.

3.1. Cây lâu năm:

- Loại cây: ..... Số lượng: ..... Giá trị(10):.....
- Loại cây: ..... Số lượng: ..... Giá trị(10):.....

3.2. Rừng sản xuất:

- Loại rừng: ..... Diện tích: ..... Giá trị(10):.....
- Loại rừng: ..... Diện tích: ..... Giá trị(10):.....

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi: ..... Số lượng: ..... Giá trị(10):.....
- Tên gọi: ..... Số lượng: ..... Giá trị(10):.....

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: Không có.

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên:

- Tiền mặt: 191.000.000đ (Bằng chữ: Một trăm chín mươi một triệu đồng). Thuộc tài sản chung quyền sỡ hữu của vợ, chồng.

- Tài khoản Agribank vợ 59.000.000đ (Bằng chữ: Năm mươi chín triệu đồng).

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không.

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu: ..... Số lượng: ..... Giá trị(10):.....
- Tên cổ phiếu: ..... Số lượng: ..... Giá trị(10):.....

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu: ..... Số lượng: ..... Giá trị(10):.....

- Tên trái phiếu: ..... Số lượng: ..... Giá trị(10): .....

6.3. Vốn góp:

- Hình thức góp vốn: ..... Giá trị: .....
- Hình thức góp vốn: ..... Giá trị: .....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác:

- Tên giấy tờ có giá: ..... Giá trị: .....
- Tên giấy tờ có giá: ..... Giá trị: .....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm: Không có.

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tầu bay, tầu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...):

- Tên tài sản: ..... Số lượng: ..... Giá trị(10): .....
- Tên tài sản: ..... Số lượng: ..... Giá trị(10): .....

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác):

- Tên tài sản: ..... Năm bắt đầu sở hữu: ..... Giá trị(10):.....
- Tên tài sản: ..... Năm bắt đầu sở hữu: ..... Giá trị(10):.....

8. Tài sản ở nước ngoài: Không có.

9. Tài khoản ở nước ngoài: Không có.

- Tên chủ tài khoản: ....., số tài khoản:.....
- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:.....

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai:

- Tổng thu nhập của người kê khai: 154.000.000 đồng.
- Tổng thu nhập của vợ: 109.000.000 đồng.
- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không.
- Tổng các khoản thu nhập chung: 40.000.000 đồng.

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất			

1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.	+191.000.000đ +59.000.000đ		Tiền mặt Của vợ chồng Tài khoản tiền gửi của Phan Minh Thoại (vợ) Tại Ngân hàng Agribank
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác			
7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tầu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...). 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).			

8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai.		+ 303 triệu đồng	Lương phụ cấp của cá nhân 154.000.000 đồng. Lương và phụ cấp của vợ: 109.000.000 đồng. Thu nhập từ chăn nuôi bò; ba, mẹ ruột cho: 40.000.000 đồng.

Ninh Thạnh, ngày 02 tháng 11 năm 2023
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Cao Văn Thương

Công chức Tư pháp - Hộ tịch

Ninh Thạnh, ngày 01 tháng 11 năm 2023
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN

Huỳnh Thế Tài